

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST  
Ngày: 29-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Ôn.

Bà Nguyễn Thị Tâm

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên;

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Vì Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1965, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản N 2, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vì Văn P, đã chết và con bà: Vì Thị V, đã chết; có vợ: Lò Thị L, sinh năm 1969 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Đã bị kết án, Bản án số 10/HSST, ngày 27/10/1999 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã được xóa án tích, bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/04/2020, tạm giam từ ngày 13/04/2020 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Lò Thị L, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Bản N 2, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lê Thị X – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

*(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Người bào chữa có mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/04/2020, Vì Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 503.21 từ nhà ở Bản N 2, xã M, huyện Điện Biên đến bản H, xã N, huyện Điện Biên với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi đến bản H, xã N, T gặp và mua được 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ đang đứng ở cạnh đường. Sau khi mua được Heroine, T cầm ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Hồi 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô về đến Bản N 2, xã M, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Nhà phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại tay trái T đang cầm 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong chứa 03 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu hồng, có tổng khối lượng 0,36 (không phải ba mươi sáu) gam; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-503.21; thu giữ tại túi quần sau T đang mặc 01 chứng minh nhân dân mang tên Vì Văn T; 01 đăng ký xe mô tô số 043198 mang tên Lò Thị L, do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 02/12/2016 của chiếc xe mô tô có biển số xe 27B1-503.21.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 326/GĐ-PC09 ngày 19/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu nâu trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của T là 0,36gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT - VKSĐB ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 16 (mười sáu) tháng tù đến 19 (mười chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch

thu tiêu hủy 0,36 gam Heroine, trích mẫu 0,07gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại là 0,29 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vì Văn T; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô BKS 27B1-503.21, trả lại cho chị Lò Thị L 01 đăng ký xe mô tô số 043198 mang tên Lò Thị L và ½ giá trị chiếc xe theo quy định. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn T có mặt tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt phù hợp với mức độ, mục đích phạm tội, cho Vì Văn T được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để T sớm có cơ hội trở về với gia đình.

Đại diện Viện Kiểm sát xét thấy đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo phù hợp nên không có ý kiến gì tranh luận với Người bào chữa.

Bị cáo không bổ sung gì vào bài bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 11/04/2020, Vì Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-503.21 đến bản H, xã N, huyện Điện Biên đã gặp và mua được 01 gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 gói Heroine với giá 100.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ đứng ở cạnh đường. Mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Bị cáo cầm ma túy ở tay trái rồi đi về nhà, đến khu vực Bản N 2, xã M, huyện Điện Biên thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,36 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, được đi học đến lớp 4/10 thì nghỉ học. Năm 1982 đi nghĩa vụ quân sự đóng quân tại C5 tiểu đoàn 1, bộ đội biên phòng tỉnh Lai Châu, xuất ngũ năm 1989. Năm 1983 kết hôn với bà Lò Thị L và sinh được 03 người con. Năm 1999 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 10/HSST, ngày 27/10/1999, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo nghiện ma túy từ cuối năm 2019 cho đến nay. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Vì Văn P được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba “Đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước”; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, bản thân bị cáo sử dụng ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ. Vì vậy cơ quan điều tra

không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,36 gam Heroine, trích mẫu 0,07 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại là 0,29 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vì Văn T; Đối với chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 27B1-503.21; Số máy VDEJQ152FMH-B\*186309\*; Số khung RPEXCH8PEGA\*186309\* và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Lò Thị L mà bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, qua điều tra xác minh đã xác định đó là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, mua vào năm 2016; Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị L đã khai, bị cáo T là chồng của chị, chiếc xe mô tô này là tài sản chung của hai vợ chồng, bản thân chị không biết chồng sử dụng ma túy, khi bị cáo lấy xe máy để đi mua ma túy về sử dụng chị không biết. Vì vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe; trả lại cho chị Lò Thị L 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Lò Thị L và  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Vì Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.** Xử phạt bị cáo Vì Văn T 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 11/4/2020.

**3.** Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,36 gam Heroine, trích mẫu 0,07 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại là 0,29 gam Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành;

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Vì Văn T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 27B1 – 503.21; Số máy VDEJQ152FMH-B\*186309\*; Số khung RPEXCH8PEGA\*186309\*;

- Trả lại cho chị Lò Thị L 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Lò Thị L; Công an tỉnh Điện Biên cấp 02/12/2016 và  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 503.21.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên,

tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2020).

**4. Án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2020); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/6/2020)/.

**Nơi nhận:**

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Người bào chữa;
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Lò Văn Ôn**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Nguyễn Thị Tâm**









**Nơi nhận:**

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Người bào chữa;
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- T hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Lường Văn Hịa**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Nguyễn Quang Khải**

**Nơi nhận:**

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- T hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**Lò Văn Ôn**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Lường Văn Hịa**

### Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- T hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ      HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Lò Văn Thương**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Lò Văn Hải**











